TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 08 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 352/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy N, sinh năm: 1986. Địa chỉ: 4 ấp G, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Anh nguyễn Quốc T, sinh năm: 1984. Địa chỉ: 4 ấp G, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thúy N và anh Nguyễn Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: chị Trần Thị Thúy N và anh Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị N và anh T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung, sau khi ly hôn con chung tên Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 23/10/2012 sẽ do anh T trực tiếp nuôi dưỡng và chị N không phải cấp dưỡng. Con chung tên Nguyễn Viết T1, sinh ngày 09/11/2017 sẽ do chị N trực tiếp nuôi dưỡng và anh T không cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (được giảm 50%) là 150.000 đồng anh Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ nộp 75.000 đồng, chị Trần Thị Thúy N có nghĩa vụ nộp 75.000 đồng nhưng chị N tự nguyện nộp thay anh T. Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại cho chị Trần Thị Thúy N số tiền 150.000 đồng theo biên lai số 0003576 ngày 09/10/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Tân Thanh Tây, Mỏ Cày Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí